

## KINH VỊ TẶNG HỮU CHÁNH PHÁP QUYỂN 3

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni lại bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Tôn giả nên phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tu các hạnh của Bồ-tát, không nên ưa thích quả Thanh văn. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử! Vì tất cả chúng sinh ở trong luân hồi, không biết sợ hãi thì làm sao giải thoát? Cho nên các Bồ-tát nên phát đại tinh tấn ở trong luân hồi dùng đủ cách hóa độ để họ sợ sinh tử nhằm ra khỏi ba cõi. Nếu ông chỉ thích quả Thanh văn thì không thể nào phát tâm đại Bồ-đề để cứu độ tất cả chúng sinh. Cho nên tất cả chúng sinh nếu được gặp Bồ-tát khuyến dạy phát sinh tinh tấn thì được giải thoát khỏi sinh tử và cũng có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Vào thời quá khứ có Phật ra đời tên là Cụ Túc Công Đức gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Trong pháp hội của Phật ấy có trăm câu-chi chúng Thanh văn, có tám ngàn chúng Bồ-tát. Đức Phật ấy sống mười vạn tuổi, có hai vị Thanh văn làm thượng thủ. Một vị tên Xuất Hiện có Trí tuệ bậc nhất. Còn vị thứ hai tên Phấn Tật có Thần thông bậc nhất. Bấy giờ, đúng giờ ăn Như Lai Cụ Túc Công Đức đắp y ôm bát có đại chúng đi theo vào một vương thành theo thứ lớp khát thực. Thành này tên Diệu âm. Khi Phật vào thành, vị Thanh văn trí tuệ đi bên phải Đức Phật, vị Thanh văn thần thông thì ở bên trái, còn chúng Thanh văn khác đều đi phía sau. Riêng chúng Bồ-tát thì đi trước hướng dẫn. Lại có Đại phạm thiên vương, Đế Thích Thiên chủ, Hộ thế Tứ Thiên vương và các chúng trời đi theo Thế Tôn vào vương thành ấy.

Bấy giờ, trong thành có ba đồng tử trang sức đủ loại trên thân đứng ở bên đường cùng nhau đùa nghịch. Ba đồng tử nhìn thấy Thế

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôn với tướng tốt đẹp đẽ, oai đức vô lượng, ánh sáng rực rỡ giống như vàng ròng, hình dáng oai nghiêm như đại Long vương. Thấy vậy, ba đồng tử hoan hỷ sinh lòng cung kính. Đồng tử thứ nhất nói:

–Các bạn thấy Đức Phật Thế Tôn kia không? Là Bạc tối tôn tối thượng trong chúng sinh, có phước đức vô cùng tận, trời người đều cung kính. Chúng ta nên cùng nhau cúng dường, chắc chắn được quả lớn.

Cùng nhau bàn luận xong, đồng tử thứ nhất nói kệ:

*Phật này tôn quý trong chúng sinh  
Bạc xứng đáng trời người cúng dường  
Chúng ta nên thiết lễ cúng dường  
Được quả báo lớn, không uổng công.*

Hai đồng tử còn lại nói kệ:

*Tôi bày cúng dường không hương hoa  
Cũng không có những vật tốt đẹp  
Nhưng chỉ có cả thân mạng này  
Sẽ đem cúng dường Phật Thế Tôn.*

Thế rồi đồng tử thứ nhất liền cởi những châu ngọc anh lạc quý báu đeo trên thân giá trị hàng trăm ngàn lượng vàng nói với hai đồng tử bằng kệ:

*Nay tôi sẽ đem anh lạc này  
Cúng Phật Như Lai Đại Trí Tôn  
Nguyện tôi sau khi cúng dường Phật  
Sẽ được đại phước đức vô thượng.*

Thấy đồng tử ấy đã cúng dường rồi, hai đồng tử còn lại cũng đều cởi những anh lạc quý giá đeo nơi thân, hướng tới đồng tử kia nói kệ:

*Tôi đem anh lạc dâng cúng dường  
Bạc Nhất Thiết Tối Thắng Chánh Giác  
Đã cúng dường với lòng thành này  
Nguyện cầu được chánh pháp của Phật.*

Thấy hai đồng tử này cùng dâng cúng anh lạc, đồng tử trước nói với họ:

–Hai bạn đã tạo phước lợi vô tận, đối với Phật pháp nên cầu những quả gì?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đồng tử thứ hai nói:

–Tôi nguyện vào đời vị lai được làm đệ tử ở bên phải của Đức Thế Tôn và được Trí tuệ bậc nhất.

Đồng tử thứ ba nói:

–Tôi nguyện vào đời đương lai được làm đệ tử ở bên trái của Đức Phật và được Thần thông bậc nhất.

Sau khi nói sở nguyện của mình xong, hai đồng tử lại hỏi đồng tử thứ nhất:

–Bạn dẫn đường rất giỏi, là bạn lành của tôi. Vậy bạn dâng cúng đường là muốn cầu gì?

Đồng tử thứ nhất trả lời:

–Sở nguyện của tôi là nguyện sẽ chứng đắc đạo quả Vô thượng Bồ-đề, đầy đủ Nhất thiết trí, phóng ánh sáng rực rỡ, để tất cả chúng sinh thấy đều hoan hỷ mà phát tâm Bồ-đề, giống như sư tử chúa có đại chúng vây quanh, giống như Phật ngày nay không khác.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Khi ba đồng tử ấy phát thệ nguyện thì trong hư không có tám ngàn Thiên tử cùng nói rằng: “Lành thay! Lành thay! Các ông nói lời này rất hay. Sự mong muốn về đạo quả thù thắng quyết định là có thật không nghi ngờ.”

Ba đồng tử ấy đều đem anh lạc đến trước Đức Phật. Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Như Lai Cụ Túc Công Đức thấy ba đồng tử đem các anh lạc đến chỗ Phật liền nói với Bí-sô Hải Tuệ:

–Này Bí-sô! Ông có thấy ba đồng tử này không?

Hải Tuệ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy!

Phật nói:

–Này Bí-sô! Tâm nguyện của đồng tử thứ nhất khác với hai đồng tử kia, vì cất chân, hạ chân đều tự tại, đặc biệt tôn quý giống như Chuyển luân thánh vương. Giả sử trăm ngàn Phạm vương, Đế Thích cũng không thể sánh bằng. Nay đến chỗ Phật phát tâm đạo vì muốn cầu chứng đắc đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Đến chỗ Phật, ba đồng tử đều lễ lạy sát chân Thế Tôn và đem anh lạc dâng lên cúng dường, được Đức Phật thọ nhận. Người phát

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm Thanh văn thì những anh lạc đã hiến cúng trụ trước Phật. Người ai phát tâm Bồ-đề thì anh lạc đã hiến cúng trụ trong hư không phía trên Đức Phật, biến thành đài báu có bốn trụ, được trang hoàng đẹp đẽ, trên ấy có vô lượng chư Phật ngồi kiết già, hiện các tướng đẹp, đủ những trang nghiêm thù thắng vô lượng.

Bấy giờ, Như Lai Cụ Túc Công Đức liền nhập Tam-muội, quán khắp tướng biến hóa của chư Phật Như Lai. Từ giữa mặt Phật ấy, phóng ra ánh sáng đủ màu sắc, như xanh vàng, đỏ, trắng, hồng, tía, xanh lục, tỏa chiếu khắp vô biên thế giới lên đến trời Phạm thiên, che lấp ánh sáng mặt trời, mặt trăng. Sau khi ánh sáng ấy chiếu như vậy rồi thì nhiễu quanh Phật theo bên phải ba vòng và trở lại nhập nơi đỉnh đầu của Như Lai.

Bí-sô Hải Tuệ thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà phóng ra ánh sáng này, cúi xin Thế Tôn chỉ dạy cho con được biết.

Phật bảo Bí-sô:

–Ông thấy anh lạc mà hai đồng tử kia cúng dường Phật đang trụ trước Phật không?

Bí-sô thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Phật bảo Bí-sô:

–Hai đồng tử này vì cầu quả Thanh văn, ưa thích chứng Niết-bàn tự lợi nên không thể phát tâm đại Bồ-đề.

Này Bí-sô! Anh lạc mà đồng tử đầu tiên cúng dường đang ở trong hư không phía trên Đức Phật, hiện ra những biến hóa. Người ấy vì cầu chứng đắc đạo quả Vô thượng Bồ-đề, đem lại lợi ích cho tất cả chúng sinh. Còn hai đồng tử kia chỉ thích trí tuệ và thần thông nên không tạo lợi lạc cho muôn loài, nên sự cúng dường ấy cũng không có tướng thù thắng. Ông nên biết, ai phát tâm đại Bồ-đề thì được phước đức cũng không thể lường. Nay ông nên xả bỏ tâm Thanh văn mà cầu đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Đồng tử thứ đó phát tâm Bồ-đề chẳng phải là người nào khác, mà chính là ta vậy. Người thích trí tuệ chính là ông. Còn người thích thần thông chính là Tôn giả Mục-kiền-liên. Thanh văn các ông

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

dù tránh khỏi luân hồi, chỉ thích cầu về Niết-bàn, không bao giờ làm lợi ích rộng lớn cho chúng sinh. Chư Phật thì tâm bình đẳng giống như hư không vô cùng vô tận, phước tụ vô lượng và công đức vô lượng vượt qua cảnh giới của Thanh văn, Duyên giác.

Này Xá-lợi Tử! Các ông hãy mau phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Bồ-đề..

Khi ấy, các đại Thanh văn Tôn giả Xá-lợi Tử, Đại Mục-kiền-liên, Đại Ca-diếp, A-nê-lô-đà, Ưu-ba-ly, Phú-lâu-na, Tu-bồ-đề... đồng thanh thưa:

–Lành thay, bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã khai mở chỉ đạo một cách tường tận. Chúng con nay phát tâm đại Bồ-đề. Bạch Thế Tôn! Xin Thế Tôn biết cho, thiện nam, thiện nữ nào trông các căn lành, muốn cầu giải thoát, nên phát tâm rộng lớn và hạnh nguyện rộng lớn. Người ấy sẽ được thấy và nghe chánh pháp với trăm ngàn chư Phật.

Bạch Thế Tôn! Chúng con từ xưa đến nay vì trí tuệ hạn hẹp nên không dám mong cầu trí vô biên của Phật, nay tự trách mình mà dốc phát tâm rộng lớn. Ví như có người sau khi đã tạo nghiệp bất thiện, nếu không ăn năn hối lỗi sửa ác theo lành thì không thể nào tránh khỏi những khổ não. Thanh văn chúng con chỉ cầu tự lợi nếu không bỏ tâm hạn hẹp để cầu trí tuệ của Phật thì trọn không thể được Niết-bàn vô dư, lại giống như người sắp chết tâm thức hôn mê rối loạn, không còn có thể lưu luyến với quyến thuộc yêu thương. Cũng vậy, chúng con cầu Niết-bàn tự lợi nên không có tâm nguyện hóa độ chúng sinh.

Xin Thế Tôn biết cho, Vô thượng Bồ-đề giống như mặt đất. Tất cả chúng sinh trên thế gian đều nhờ đất mà được tồn tại, nhờ đất mà được phát triển. Cũng vậy, tất cả căn lành đều nương vào Vô thượng Bồ-đề mà được sinh trưởng.

Bấy giờ, trong chúng hội có một vạn người sau khi nghe Phật nói về nhân duyên của những việc xưa và nghe các Tôn giả Xá-lợi Tử nói như vậy đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bấy giờ, vua nước Ma-già-đà sửa soạn xa giá đến chỗ Đức Phật. Sau khi đến pháp hội của Phật, vua đem đầu mặt lạy sát chân đi nhiễu quanh Phật ba vòng rồi ngồi qua một bên. Lúc ấy, vua chấp

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tay hướng về Phật nhất tâm cung kính thưa:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả chúng sinh do đâu mà tạo nghiệp?  
Nhân duyên tạo nghiệp dựa vào đâu mà tồn tại?

Phật nói:

–Này đại vương! Tất cả chúng sinh, thọ giả cho đến Bồ-đặc-già-la đều nương vào thân kiến của ngã mà tồn tại để rồi phân biệt một cách điên đảo. Do phân biệt nên mới tạo nghiệp. Vì tạo nghiệp nên không được giải thoát.

Vua lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Thân kiến của ngã lấy gì làm căn bản?

Phật nói:

–Lấy vô minh làm căn bản.

Vua hỏi:

–Như vậy, vô minh ấy lấy gì căn bản?

Phật nói:

–Lấy tác ý không như lý làm căn bản.

Vua hỏi:

–Tác ý không như lý lấy gì làm căn bản?

Phật nói:

–Lấy tâm không bình đẳng làm căn bản.

Vua hỏi:

–Sao gọi là tâm không bình đẳng?

Phật nói:

–Từ vô thủy đến nay không biết đúng như thật nên gọi là tâm không bình đẳng.

Vua hỏi:

–Sao gọi là không biết đúng như thật?

Phật nói:

–Từ vô thủy đến nay, tất cả chúng sinh đối với không chấp là có, đó gọi là không biết như thật.

Vua hỏi:

–Đối với không cho là có, nghĩa là sao?

Phật nói:

–Vì pháp phân biệt là không sinh, không thật mà chấp là có thật.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vua hỏi:

–Nếu pháp không sinh thì nay lấy gì để nói?

Phật nói:

–Này đại vương! Vì thân của ngã hầy còn không, nên pháp không có chỗ nêu bày.

Vua hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Nếu thân là không thì làm sao tạo tác, làm sao tồn tại?

Phật nói:

–Này đại vương! Mặc dầu có tạo tác nhưng không chấp trước vào nó.

Vua hỏi:

–Vậy không chấp trước ấy phải nói như thế nào?

Phật nói:

–Pháp không chấp trước, nên nói đúng như thật, đó là lời nói của bậc Thánh.

Vua hỏi:

–Sao gọi là lời nói đúng như thật? Sao gọi là lời nói của bậc Thánh?

Phật nói:

–Này đại vương! Đối với tất cả pháp lia trần lia kiến, lời nói chân thật ấy gọi là nói đúng như thật. Người nào nói đúng như thật, đó là lời nói của bậc Thánh. Người nào có lời nói của bậc Thánh tức là người hiểu rõ các pháp vốn không chỗ sinh, nên trụ như vậy, nên học như vậy.

Nghe Phật giảng nói pháp, vua nước Ma-già-đà rất hoan hỷ và thưa Phật:

–Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã dạy rất rõ về pháp chân thật chưa từng có này. Như Phật Thế Tôn lấy trí vô lậu để làm lợi lạc khắp cho tất cả chúng sinh, cho nên nói pháp chân thật. Đối với chúng sinh bị nghiệp tội trói buộc thì không thể nào nghe, thọ nhận để tu hành. Con cũng như vậy, xin Thế Tôn thương nghĩ đến con, từ xưa đến nay, con không gặp bạn lành, do tâm bất thiện nên con cũng tạo nhiều nghiệp bất thiện. Vì thế mà con không thể nào gần gũi Thế Tôn để nghe chánh pháp. Con ở nơi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thâm cung, chỉ thích vui chơi, ăn uống, yến tiệc, đêm ngày không chút tạm bỏ, nên con không thể đến chỗ Đức Phật để nghe chánh pháp.

Bạch Thế Tôn! Con nay hối hận về lỗi lầm và tự trách mình. Những tội ác xưa đã tạo đã ăn sâu vào tư tưởng của con, ngày đêm không khi nào thấy an lạc, giống như người tội bị mắc nợ luôn luôn sợ hãi. Thế Tôn có lòng đại Bi là cha của chúng sinh, làm chỗ nương tựa cho người không nơi nương tựa, làm người dẫn đường cho người mất không thấy, làm sự an lạc cho những người đau khổ, làm người chỉ đường chánh cho người bị lạc, làm người bố thí châu báu cho người nghèo thiếu, tâm Thế Tôn bình đẳng không mệt mỏi, làm lợi lạc cho tất cả, không có tư tưởng kể oán người thân. Cúi xin Thế Tôn thương xót cứu độ cho con, nghĩ đến những tội lỗi đã tạo, con rất sợ hãi, giống như người sắp rớt xuống hầm hố chỉ mong được cứu vớt. Con sợ bị đọa trong các đường ác, cúi xin Thế Tôn cứu hộ diệt trừ tội cấu của con, để con được hiểu ngộ chánh pháp.

Biết vua nước Ma-già-đà sám hối tội lỗi, tha thiết phát lộ, ưa thích pháp sâu xa của Đại thừa, Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Bồ-tát Diệu Cát Tường có trí tuệ biện tài, có thể giảng nói cho vua.” Nhờ oai lực của Đức Phật, nên Tôn giả Xá-lợi Tử biết tâm niệm của Đức Thế Tôn bèn nói với vua nước Ma-già-đà:

–Đại vương nên biết! Bồ-tát Diệu Cát Tường có biện tài vô lượng, trí tuệ vô lượng, nói hoàn hảo về pháp giải thoát. Bồ-tát chắc chắn sẽ giảng nói chánh pháp cho vua để vua tỏ ngộ, đạt được an lạc lớn. Vua nên thỉnh Bồ-tát vào cung cúng dường thức ăn uống để được vô lượng lợi ích.

Tôn giả Xá-lợi Tử lại khuyên bảo tất cả dân chúng trong thành Vương xá hãy chiêm ngưỡng lễ lạy ca ngợi và tùy hỷ theo sự nghe thấy, trồng các căn lành đạt được phước thù thắng.

Theo lời của Tôn giả Xá-lợi Tử, vua nước Ma-già-đà liền thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Bồ-tát có lòng đại Bi xin hãy thương xót con vào cung để con cúng dường thức ăn uống. Cúi xin Bồ-tát thương mà nhận lời thỉnh cầu này.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói với vua:



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Ta nhận lời mời của vua để cho vua được thỏa nguyện. Vua phát tâm thù thắng đó là ta đã nhận sự cúng dường rồi. Vua ưa thích nghe pháp, ta sẽ giảng nói cho.

Này đại vương! Đối với các pháp không nên chấp trước, đó là ta nói pháp cho vua. Đối với các pháp, không nên nghi ngờ, đó là ta nói pháp cho vua. Đối với các pháp, không chấp trước vào tướng ba đời, đó là ta nói pháp cho vua. Đối với các pháp Niết-bàn của Thanh văn, Duyên giác là tướng tịch diệt, đó là ta nói pháp cho vua.

Vua thưa với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Cúi xin Bồ-tát thương xót con cùng các đại chúng đồng nhận cúng dường của con.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Đại vương hãy gác qua một bên về việc đem thức ăn uống, y phục cúng dường cho đại chúng. Vì sự thương xót mà nhận sự cúng dường, đây không phải là lợi, không phải là phước. Phàm người cúng dường là đối với pháp nên sinh tâm hy hữu, không có tưởng về tạo tác, không có tưởng ngã, không có tưởng chúng sinh, không có tưởng thọ mạng, không có tưởng Bồ-đặc-già-la, không chấp trước vào tướng mình, không chấp trước vào tướng người. Đó là cúng dường. Nên quán các pháp không nắm bắt, không có uẩn xứ giới, không có trong, không có ngoài, không ở trong ba cõi, chẳng lìa ba cõi, không thiện cũng không ác, không ưa thích, không nhàm chán, chẳng phải thế gian chẳng phải xuất thế gian, chẳng phải hữu lậu chẳng phải vô lậu, chẳng phải hữu vi chẳng phải vô vi, chẳng có phiền não, chẳng lìa phiền não, chẳng phải luân hồi, chẳng phải tịch diệt, ai quán đúng như vậy tức là cúng dường.

Vua lại hỏi Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Bồ-tát xin hãy thương xót tạo lợi lạc mà nhận sự cúng dường của con.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Này đại vương! Không nên cầu lợi lạc, không có gì để thương xót. Vì tâm ấy không chấp trước, không động không chuyển, không khen không chê, không nắm bắt không xả bỏ, không cầu lợi lạc nên không có gì để thương xót. Các pháp bình đẳng và không sở đắc. Đó

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

gọi là nhận sự cúng dường.

Này đại vương! Nếu ai được như vậy thì đó là lợi lạc chân thật.

Vua thưa Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Pháp vốn là vô tướng và không động tác. Vậy con dâng sự cúng dường cũng như vậy.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Không tánh, vô tướng cũng không động tác. Người nào cầu pháp là vô tướng, vô nguyện, vô hành, vô tác cũng chẳng phải là vô tác. Vì sao? Này đại vương! Vì tự tánh của các pháp vốn không động, cũng không có tạo tác. Tự tánh của chúng sinh vốn không, nên ba nghiệp không có động tác. Đại vương nên quán tất cả hành đều là vô tác, đó là hiểu rõ tự tánh của tất cả pháp là không.

Vua nói:

–Các hành có tạo tác sao lại nói là không?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Này đại vương! Như pháp quá khứ đã diệt, pháp vị lai chưa đến, pháp hiện tại không chỗ sinh. Các hành hữu vi cũng lại như vậy. Sở dĩ không chấp vào ba đời vì tất cả đều là vô thường, pháp không tăng cũng không giảm.

Này đại vương! Nên hiểu rõ các hành là như vậy.

Vua hỏi:

–Hai pháp Thánh đạo và phiền não có bình đẳng không?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Hai pháp đều bình đẳng, không tăng, không giảm.

Này đại vương! Khi ánh sáng mặt trời xuất hiện có hòa hợp với tối tăm không?

Vua thưa:

–Không! Khi ánh sáng mặt trời xuất hiện thì những tối tăm không còn.

Bồ-tát Diệu Cát Tường hỏi:

–Vậy khi ánh sáng mặt trời xuất hiện thì những tối tăm ấy đi về đâu?

Vua trả lời:

–Những tối tăm ấy cũng không có chỗ đi.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Phiền não và Thánh đạo cũng như vậy. Hai pháp này không gặp nhau cũng không tăng, không giảm, chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ.

Này đại vương! Vì phiền não bình đẳng nên Thánh đạo cũng bình đẳng. Vì hai pháp này bình đẳng cho nên các pháp cũng đều bình đẳng.

Đại vương nên biết! Tánh của phiền não là không, cũng không có chỗ trụ. Nhờ phiền não mà được Thánh đạo. Vì được Thánh đạo nên không còn phiền não. Cho nên hai pháp này không tăng, không giảm, cũng không khác nhau.

Vua hỏi:

–Phiền não và Thánh đạo từ đâu sinh ra?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Do tâm sinh ra. Nếu tâm không sinh thì phiền não không sinh. Nếu phiền não không sinh thì Thánh đạo không sinh. Cho nên biết rằng, phải quán phiền não như vậy và Thánh đạo cũng phải quán như vậy. Nếu đã quán như vậy thì tâm vô sở đắc.

Vua hỏi:

–Pháp Thánh đạo có quy về Niết-bàn không?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Không. Vì các pháp không đến không đi. Niết-bàn cũng thế.

Vua hỏi:

–Thánh đạo trụ thế nào?

Bồ-tát Diệu Cát Tường trả lời:

–Thánh đạo trụ như vậy.

Vua hỏi:

–Thánh đạo không phải chỗ trụ của giới, định, tuệ sao?

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Các pháp là vô hành, vô tướng, xa lìa các hý luận. Nếu là giới, định, tuệ thì tức là hý luận. Nếu có hành, có tướng thì không nên trụ như vậy. Trụ như vậy tức là chẳng phải trụ, chẳng phải bất trụ. Thánh đạo cũng như vậy.

Vua hỏi:

–Tất cả thiện nam, thiện nữ nếu tu hạnh Bồ-đề thì có đắc Thánh đạo không?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát nói:

–Người nào tu hạnh Bồ-đề thì không có pháp nhỏ nào có thể đắc. Vì đạo Bồ-đề chẳng phải khổ chẳng phải lạc, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng thường, chẳng phải vô thường, chẳng tịnh chẳng uế, không có luân hồi để nhàm chán, cũng không có Niết-bàn để chứng đắc. Cho nên tất cả pháp đều không thể thủ đắc. Pháp Thánh đạo cũng không thể thủ đắc.

Vua thưa Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Lành thay! Đại sĩ thật là hy hữu. Đại sĩ giảng nói rất hoàn hảo về pháp giải thoát làm con đều tin hiểu. Con thành tâm cung kính bày sự cúng dường. Con sẽ dâng thức ăn uống để cúng dường đại chúng, xin Bồ-tát đến chỗ con.

Bồ-tát Diệu Cát Tường nói:

–Thức ăn không có sự làm, bố thí không có sự thọ. Người bố thí và người thọ nhận không hai, không khác. Vua đã thành tâm thì tôi sẽ thọ nhận.

Bấy giờ, Thế Tôn nói với Bồ-tát Diệu Cát Tường:

–Nay đã đúng lúc, hãy nhận lời thỉnh của vua để làm lợi ích lớn cho nhiều người.

Bồ-tát Diệu Cát Tường thưa Phật:

–Con vâng lệnh Phật đã nhận lời thỉnh cầu của vua và sẽ cùng đại chúng thọ nhận sự cúng dường.

Biết Bồ-tát Diệu Cát Tường đã nhận lời thỉnh cầu của mình, vua nước Ma-già-đà rất vui mừng và được an ổn lớn, nên cung kính lễ lạy Thế Tôn và Bồ-tát Diệu Cát Tường cùng các đại chúng. Sau đó vua đến hỏi Tôn giả Xá-lợi Tử:

–Bồ-tát Diệu Cát Tường đã nhận sự cúng dường của con, các Bồ-tát cùng đến là bao nhiêu vị?

Tôn giả Xá-lợi Tử nói:

–Sẽ đi chung với năm trăm vị Bồ-tát đến dự hội của vua.

Bấy giờ, vua nước Ma-già-đà về cung trước, sửa soạn phòng xá rộng lớn, bảo những người tôi tớ đều phải thanh lọc tâm mình cho thanh tịnh, chuẩn bị sắp đặt đủ thứ món ăn uống thượng hạng, dựng cờ phướn, lọng báu với các loại châu ngọc quý giá, rải các hoa đẹp, đốt đủ loại hương thơm, gắn trân châu, anh lạc hết trên hoa ấy, trải

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

năm trăm chỗ ngồi. Còn ở thành vua thì cho sửa sang đường xá, rải hoa, đốt hương, không còn bụi nhơ, dọn sạch sẽ những con đường ấy.

Khi ấy, dân chúng trong thành nghe Bồ-tát Diệu Cát Tường vào cung vua nhận sự cúng dường, tất cả đều hoan hỷ, nhất tâm mong chờ. Ai nấy đều đem hương hoa đứng chực sẵn bên đường.

Lúc này vào đầu đêm, Bồ-tát Diệu Cát Tường suy nghĩ: “Sáng mai đến chỗ vua thỉnh, Bồ-tát đi cùng ta ít quá. Ta nên tới các cõi Phật để mời các vị Đại Bồ-tát cùng dự thắng hội trang nghiêm trong cung vua. Nếu ta thuyết pháp cho vua thì các Bồ-tát ấy có thể làm các vị chứng minh.” Vừa nghĩ xong, Bồ-tát liền biến mất, trong chốc lát đã vượt qua tám vạn cõi Phật ở phương Đông, đến một thế giới tên Thường thanh. Phật hiệu là Cát Tường Thanh Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác hiện đang thuyết pháp. Đức Phật ấy giảng nói pháp Đại thừa cho các Bồ-tát. Các Bồ-tát này đều ở vào địa không thoái chuyển. Trong cõi Phật ấy có cây bảy báu trở nhiều hoa quả, nơi cành lá cây ấy thường phát ra âm thanh vi diệu, như là tiếng khen ngợi Phật, tiếng khen ngợi Pháp, tiếng khen ngợi Bồ-tát địa không thoái chuyển, thường phát ra tiếng khen ngợi Tam bảo như vậy. Nên gọi là thế giới Thường thanh.

Sau khi đến cõi đó, Bồ-tát Diệu Cát Tường đến trước Như Lai Cát Tường Thanh lễ dạy dưới chân ngài và thưa:

–Con từ cõi Ta-bà đến đây. Con được vua nước Ma-già-đà thỉnh vào cung để cúng dường thức ăn uống, nhưng vì chúng Bồ-tát ít quá, nên con đến thỉnh mời các thượng sĩ Đại Bồ-tát vào sáng mai đi cùng con đến cung vua thọ nhận sự cúng dường, để cho tất cả chúng sinh được phước. Cúi xin Đức Thế Tôn bảo các Bồ-tát nhận lời thỉnh cầu của con.

Bấy giờ, Như Lai Cát Tường Thanh bảo tám vạn Đại Bồ-tát:

–Này các nam tử! Nay Bồ-tát Diệu Cát Tường đến thỉnh các ông đến cung vua nước Ma-già-đà trong thế giới Ta-bà để nhận cúng dường thức ăn uống. Các ông hãy cùng đi mà làm Phật sự.

Nghe lời dạy của Đức Thế Tôn, các Bồ-tát liền phụng hành. Thế rồi Bồ-tát Diệu Cát Tường làm lễ từ biệt Như Lai Cát Tường Thanh và cùng tám vạn Đại Bồ-tát biến mất trở về cõi Ta-bà đến chỗ cũ. Sau khi cùng các Đại Bồ-tát an tọa, Bồ-tát Diệu Cát Tường

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nói:

–Tôi có pháp môn tên là Đại tổng trì, nay tôi sẽ giảng nói, phân biệt cho các Đại sĩ. Sao gọi là pháp môn Tổng trì? Nghĩa là người nào muốn chứng pháp môn Tổng trì thì phải trụ tâm nơi chánh niệm không tán loạn, lìa bỏ si giận, dùng trí tuệ thông đạt tất cả pháp, thực hành đạo của Như Lai, đắc môn biện tài, trụ vào vô tướng, thể nhập tất cả pháp, nắm giữ hết các trí môn, nối dõi Thánh đạo, giữ gìn Tam bảo, nói năng luận bàn điều gì không bị ngưng trệ, trở ngại, hiểu rõ ngôn ngữ của tất cả chúng sinh.

Tất cả những thứ ngôn ngữ khác nhau của tám bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân cho đến Đế Thích, Phạm vương dưới đến loài bàng sinh dị loại vẫn có thể theo từng ngôn ngữ của chúng mà thuyết pháp, biết rõ căn tánh của chúng sinh lợi hay độn, tùy theo hạng ấy mà được hiểu biết, các căn thanh tịnh, tránh xa các tà kiến, bình đẳng an trụ vào pháp môn Tổng trì, không vướng vào tám loại pháp thuận nghịch ở thế gian, viên mãn tất cả pháp lành xuất thế, giảng nói cho chúng sinh về hành nghiệp nhân duyên quả báo để họ được nhiều an lạc, dùng trí tuệ thông đạt tất cả xứ, có thể làm cho chúng sinh bỏ được gánh nặng. Tâm không lo buồn, biết tự tánh của các pháp, tùy theo căn cơ mà giảng pháp để phù hợp với chứng bệnh làm cho họ tinh tấn đạt được nhiều thiện lợi. Tâm của Bồ-tát hoan hỷ không mong cầu quả báo. Nếu có các căn lành chỉ hồi hướng lên Nhất thiết trí, cầu Nhất thiết trí, làm lợi lạc lớn cho tất cả chúng sinh. Đối với lục độ đều hành thành tựu.

Hạnh bố thí viên mãn hồi hướng lên Nhất thiết trí. Hạnh trì giới viên mãn hồi hướng cho chúng sinh để chúng được an lạc. Hạnh nhẫn nhục viên mãn được tướng tốt của Phật, trang nghiêm đầy đủ. Tinh tấn viên mãn làm thành thực tất cả căn lành. Thiền định viên mãn đắc pháp tương ứng tự tại vô ngại. Trí tuệ viên mãn thông đạt tất cả pháp. Đối với pháp được tự tại tránh xa các lỗi lầm.

Này Thiện nam! Pháp môn Tổng trì là như vậy. Nếu được pháp môn này rồi thì không bị quên mất. Vì tổng là giữ gìn Nhất thiết trí.

Lại nữa, này Thiện nam! Pháp môn Tổng trì lại có thể giữ gìn tất cả pháp, nghĩa là hiểu rõ tất cả pháp là Không, Vô tướng, Vô

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nguyên, không động, không tạo tác, lìa các phân biệt, không sinh không diệt, chẳng thường chẳng đoạn, chẳng phải hữu, chẳng phải vô, không đến không đi, chẳng thành chẳng hoại, chẳng tụ chẳng tan, chẳng phải hữu tánh chẳng phải vô tánh, chẳng phải hữu tướng chẳng phải vô tướng, lìa các hý luận, chẳng phải ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả, Bồ-đặc-già-la, không nắm bắt, không xả bỏ, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay, chẳng biết. Đó gọi là giữ gìn tất cả pháp.

Lại nữa, này Thiện nam! Pháp môn Tổng trì còn gọi là giữ tất cả pháp, vì tự tánh nó là không, như thấy trong mộng, như bọt nước, như sóng nắng, như hư không... lại có thể giữ gìn tất cả pháp là khổ, không, vô thường, vô ngã, tịch diệt... tự tánh nó không tạo tác, không lạc, không khổ, không đắc, không chứng. Pháp môn Tổng trì lại ví như mặt đất vì giữ gìn thế gian, không lớn, không nhỏ, nó đều giữ gìn cũng không mệt mỏi. Đại Bồ-tát đắc pháp môn Tổng trì cũng như vậy. Vì chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, thâm nhiếp các căn lành không cho tan mất, dù trải qua a-tăng-kỳ kiếp cũng không chút biếng nhác, thoái lui. Lại như mặt đất có thể nuôi dưỡng vạn vật.

Bồ-tát được pháp môn Tổng trì có thể giáo hóa làm lợi lạc cho tất cả chúng sinh. Như mặt đất có thể sinh sản ra cây cối để làm chất dinh dưỡng nuôi chúng sinh. Bồ-tát được pháp môn Tổng trì có thể sinh ra tất cả pháp lành để làm lợi ích chúng sinh. Như mặt đất không tăng không giảm, giữ gìn vạn vật không cao không thấp. Tâm Bồ-tát được pháp môn Tổng trì cũng như vậy, không tăng không giảm, giữ gìn chúng sinh không có tư tưởng oán hay thân. Như mặt đất nhận nước mưa không bao giờ nhàm chán. Bồ-tát được pháp môn Tổng trì ưa thích nghe thọ pháp hội Bồ-tát của Phật không nhàm chán. Như mặt đất có thể giữ gìn tất cả hạt giống, theo thời gian tăng trưởng, không bao giờ dừng nghỉ. Bồ-tát được pháp môn Tổng trì có thể giữ gìn tất cả hạt giống pháp lành. Lại như người dũng sĩ ở thế gian, oai lực mạnh mẽ có thể chiến thắng quân địch khác. Bồ-tát được pháp môn Tổng trì có đầy đủ tinh tấn, thần thông oai đức có thể chiến thắng quân ma.

Này Thiện nam! Nên biết, tự tánh của tất cả pháp là không quên không ghi nhớ, là thường hay vô thường, là khổ hay lạc, là tịnh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hay bất tịnh, là ngã hay vô ngã, là hữu tình hay chẳng phải hữu tình, là thọ mạng hay chẳng phải thọ mạng, là Bồ-đặc-già-la hay chẳng phải Bồ-đặc-già-la... Pháp môn Tổng trì cũng như vậy, cũng không ghi nhớ vì các pháp lìa hai tướng, cũng không quên mất.

Này Thiện nam! Pháp môn Tổng trì giống như hư không, tuy giữ gìn mặt đất nhưng không có tư tưởng giữ gìn, thấu giữ tất cả pháp mà không có tướng nắm giữ. Lại như ánh sáng mặt trời chiếu sáng tất cả tướng, pháp môn Tổng trì có thể quán chiếu tất cả pháp. Lại như chúng sinh có thể giữ tất cả các loại phiền não không bao giờ tan mất. Pháp môn Tổng trì có thể giữ gìn tất cả pháp không cho tan mất. Lại như chư Phật, Bồ-tát có bánh xe tâm ghi nhớ, có thể chuyển tâm ý của tất cả chúng sinh. Pháp môn Tổng trì có thể giữ gìn tất cả pháp mà cũng không có tướng giữ gìn.

Này các Thiện nam! Theo những ví dụ đã nói ở trên là không cùng tận, các pháp không cùng tận, thì pháp môn Tổng trì cũng không cùng tận. Vì vô lượng, vô biên giống như hư không.

Khi Bồ-tát Diệu Cát Tường giảng nói pháp này, trong hội có năm trăm Đại Bồ-tát chứng được pháp môn đại Tổng trì.

